

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **10/2022/HS-ST**

Ngày: 02/3/2022

**NHÂN D  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Việt Hùng;

*Thẩm phán:* Ông Võ Nguyên Tùng;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hồng Thái, ông Đinh Công D  
và ông Nguyễn Ngọc Uyên.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Giang Nin – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh  
Phú Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:** Ông  
Lê Ngọc Ân – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử  
sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm  
2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02  
năm 2022 và Thông báo thời gian xét xử số 15/2022/TB – TA ngày 23 tháng 02  
năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đối với bị cáo:

**V T D** (tên gọi khác: **Đỗ**), sinh năm 1983; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú:  
Phường 1, thành phố T, tỉnh P; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn):  
12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con  
ông V P S, sinh năm 1953 và bà N T H P, sinh năm 1965; có vợ L T M H, sinh  
năm 1990 và 01 con, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm  
giám từ ngày 18/4/2021. Có mặt.

**- Người bào chữa của bị cáo V T D:** Ông Ngô Minh Tùng – Luật sư, Văn  
phòng luật sư Số 1, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Phú Yên. Có mặt.

**- Bị hại:** Anh H N T (chết).

**- Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

1. Ông H N T, sinh năm 1969. Nơi cư trú: Thôn P , xã H, huyện P, tỉnh PY.  
Vắng mặt.

2. Bà V T Đ, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Thôn Ph, xã T, huyện P, tỉnh P. Có  
mặt.

Ông H N T ủy quyền cho bà V T Đ theo giấy ủy quyền ngày 14 tháng 10 năm 2021 xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Hòa An.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của người bị hại H N T là ông H N T và bà V T Đ:* Luật sư Lê Gia Vĩnh – Công ty Luật TNHH MTV Phúc Luật, Đoàn luật sư tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* V P S, sinh năm 1953. Nơi cư trú: TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

*\* Người làm chứng:*

1. T M Tr, sinh năm 1974. Nơi cư trú: phường T, TP. H, tỉnh P Y. Vắng mặt.
2. T T Q, sinh năm 1971. Nơi cư trú: phường T, TP. H, tỉnh P Y. Vắng mặt.
3. N T N, sinh năm 1972. Nơi cư trú: phường T, TP. H, tỉnh P Y. Vắng mặt.
4. D T H N, sinh năm 1971. Nơi cư trú: phường T, TP. H, tỉnh P Y. Vắng mặt.
5. N T Th H, sinh năm 1977. Nơi cư trú: phường T, TP. H, tỉnh P Y. Vắng mặt.
6. L T M N, sinh năm 1978. Nơi cư trú: phường T, TP. H, tỉnh P Y. Vắng mặt.
7. N V L, sinh năm 1965. Nơi cư trú: phường T, TP. H, tỉnh P Y. Vắng mặt.
8. Đ N T T, sinh năm 1984. Nơi cư trú: phường T, TP. H, tỉnh P Y. Vắng mặt.
9. L T L, sinh năm 1984. Nơi cư trú: phường T, TP. H, tỉnh P Y. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 17/4/2021, V T D và T M Tr đang ngồi nhậu tại quán số 09 Tản Đà, phường 1, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên thì H N T đến quán, do quen Tr nên T vào ngồi chung bàn, trong lúc ăn nhậu thì D và T xảy ra cãi nhau, D bực tức bỏ đi về, T đi theo đến công viên Diên Hồng thì quàng tay lên vai D, nghĩ T định đánh nên D hất tay T ra và nảy sinh ý định đánh T, D về nhà lấy 02 con dao Thái lan giấu sau lưng quần đi đến công viên Diên Hồng. Do không thấy T, D quay lại nên Tr đi về, khi đến công viên Diên Hồng thì thấy T đang nói chuyện với nhóm của chị L T M N nên đến nói chuyện với T. Thấy D cầm 02 con dao đến nói qua lại với T, Tr sợ đánh nhau nên can ngăn bảo D đi về. D quay lưng đi về thì nghe T đòi đánh nên D quay lại tay phải cầm dao dài 26,56cm đâm 01 nhát vào bụng T làm lưỡi dao bị gãy dính lại trong bụng. Tr can ngăn bảo D đi về. D ném cán dao và con dao còn lại ở bãi cỏ công viên rồi về nhà ngủ, Tr cũng về nhà ngủ. T đi đến nằm trên bậc thềm phòng bảo vệ của công viên, đến sáng ngày 18/4/2021 người dân phát hiện T đã chết nên báo Công an. Khoảng 08 giờ cùng ngày, ông V P S (cha D) nghe nói có người chết tại công viên nên nói với D thì D thừa nhận người chết là do D dùng dao đâm nên ông Sinh động viên D đến Công an tỉnh Phú Yên đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 88/TgT ngày 06/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Nguyên nhân chết của H N T mất máu cấp do rách thủng động mạch chủ bụng; do vật sắc nhọn tác động trực tiếp vào cơ thể.

Tại bản Cáo trạng số: 01/CT-VKS-P1 ngày 30/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên truy tố V T D về tội “Giết người” theo Điểm n, Khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

**Tại phiên tòa**, bị cáo V T D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, thừa nhận tình tiết vụ án diễn ra như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố là đúng, thấy có tội, không oan.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo V T D phạm tội: Giết người. **Về Hình phạt:** Áp dụng Điểm n, Khoản 1 Điều 123; Điểm b, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; phạt V T D tù 15 đến 16 năm tù.

**Về trách nhiệm dân sự:** Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại bà V T Đ về bồi thường số tiền 375.880.000đồng.

**Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; **Tịch thu tiêu hủy:** - 03 (ba) mẫu chất màu nâu thẫm; - 01 (một) mẫu chất màu nâu thẫm; - 01 (một) cán dao thái lan màu trắng – xanh, kích thước (11,56x2,93x2,9)cm; 01 (một) con dao thái lan dài 19,5cm, cán nhựa màu trắng – xanh, kích thước (11,56x2,93x2,9)cm; - 01 (một) lưỡi giao (loại giao cắt giấy) hình thoi, có cạnh, dài 3,3cm, rộng 02cm; dày 0,05cm; - 01 (một) đôi dép nhựa (loại dép tổ ong) màu xanh, trên dép có ghi chữ “AAA”; - 01 (một) túi vải dù màu xanh dài 25cm, đường kính 05cm, bên ngoài túi có chữ UV; - 01 (một) bộ quần áo gồm: 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen, trên viền cổ và tay áo màu trắng – đỏ, áo dính chất màu nâu thẫm đã khô; 01 quần kaki dài màu đen; - mẫu móng tay của tử thi có dính chất màu nâu thẫm đã khô; - 01 (một) mẫu chất màu nâu thẫm thu trong lòng bàn tay của tử thi; - 01 (một) bộ quần áo gồm: 01 (một) áo thun cổ tròn màu xanh – xám, hiệu ADIDAS, cổ có size XXL, mặt sau có vết bẩn màu đen; 01 (một) quần kaki dài màu xám, hiệu FASHION; - 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại dài 15cm, nơi rộng nhất 2,14cm, dày 0,12cm; - mẫu máu của tử thi H N T; - mẫu máu bị cáo V T D.

**Về án phí:** Buộc bị cáo V T D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa của bị cáo V T D là luật sư Ngô Minh Tùng trình bày: Thống nhất với tội D Cáo trạng truy tố; bị cáo có nhân thân tốt được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thiệt một phần thiệt hại cho gia đình bị hại, có ông ngoại ruột là người có công với cách mạng; bị cáo từng tham gia nghĩa quân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo dưới mức đề nghị của Kiểm sát viên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của người bị hại H N T là ông H N T và bà V T Đ là luật sư Lê Gia Vĩnh trình bày: Bị cáo thực hiện tội phạm một cách quyết liệt, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, có tính chất côn đồ, cố tình thực hiện tội phạm đến cùng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo V T D tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; vật chứng thu giữ; các bản kết luận giám định; biên bản khám nghiệm, sơ đồ, bản ảnh hiện trường và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 17/4/2021, tại công viên Diên Hồng thuộc phường 1, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên, xuất phát từ việc bị hại là anh H N T đòi đánh bị cáo mà bị cáo V T D đã dùng dao Thái lan dài 26,56cm đâm 01 nhát vào bụng làm H N T chết. Hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo V T D về tội “Giết người” theo quy định tại Điểm n, Khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo V T D đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an – an toàn xã hội ở địa phương, gây hoang mang trong dư luận, quần chúng nhân dân nên cần áp dụng một hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Khi quyết định hình phạt, Tòa án xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đó là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người phạm tội ra đầu thú; bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại; có ông ngoại là người có công cách mạng; bị cáo từng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của người bị hại H N T là ông H N T và bà V T Đ Luật sư Lê Gia Vĩnh trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định

tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, thể hiện bị cáo V T D chỉ dùng dao đâm 01 nhát vào vùng bụng người bị hại, khi được T M Tr can ngăn, bị cáo không tiếp tục tấn công người bị hại mà ném hung khí gây án và bỏ về. Do đó, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “cố tình thực hiện tội phạm đến cùng” đối với bị cáo V T D là không có cơ sở chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại tự nguyện thỏa thuận bị cáo sẽ bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 375.880.000 đồng về khoản thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm. Xét sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại là tự nguyện, phù hợp với pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 03 (ba) mẫu chất màu nâu thẫm; - 01 (một) mẫu chất màu nâu thẫm; - 01 (một) cán dao thái lan màu trắng – xanh, kích thước (11,56x2,93x2,9)cm; 01 (một) con dao thái lan dài 19,5cm, cán nhựa màu trắng – xanh, kích thước (11,56x2,93x2,9)cm; - 01 (một) lưỡi giao (loại giao cắt giấy) hình thoi, có cạnh, dài 3,3cm, rộng 02cm; dày 0,05cm; - 01 (một) đôi dép nhựa (loại dép tổ ong) màu xanh, trên dép có ghi chữ “AAA”; - 01 (một) túi vải dù màu xanh dài 25cm, đường kính 05cm, bên ngoài túi có chữ UV; - 01 (một) bộ quần áo gồm: 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen, trên viền cổ và tay áo màu trắng – đỏ, áo dính chất màu nâu thẫm đã khô; 01 quần kaki dài màu đen; - mẫu móng tay của tử thi có dính chất màu nâu thẫm đã khô; - 01 (một) mẫu chất màu nâu thẫm thu trong lòng bàn tay của tử thi; - 01 (một) bộ quần áo gồm: 01 (một) áo thun cổ tròn màu xanh – xám, hiệu ADIDAS, cổ có size XXL, mặt sau có vết bẩn màu đen; 01 (một) quần kaki dài màu xám, hiệu FASHION; - 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại dài 15cm, nơi rộng nhất 2,14cm, dày 0,12cm; - mẫu máu của tử thi H N T; - mẫu máu bị can V T D là các đồ vật liên quan đến vụ án, nhưng không còn giá trị sử dụng, không sử dụng được và là vật các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm c, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy, là có cơ sở chấp nhận.

Vật chứng có đặc điểm mô tả như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/01/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Yên với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

[7] Về án phí: Bị cáo V T D bị kết án và phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo V T D phạm tội “Giết người” .

**1. Về Hình phạt:** Áp dụng Điểm n, Khoản 1 Điều 123; Điểm b, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Phạt: Bị cáo V T D – 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2021.

**2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự:** Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 585; Điều 586; Điều 591 Bộ luật Dân sự. Ghi nhận sự tự nguyện, thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo V T D và đại diện hợp pháp của người bị hại cụ thể như sau:

Bị cáo V T D phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại H N T do người đại diện hợp pháp của bị hại là ông H N T và bà V T Đ nhận số tiền 375.880.000đồng (Ba trăm bảy mươi lăm triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng) về khoản thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm. Bị cáo V T D đã bồi thường 110.000.000.000đồng (Một trăm mười triệu đồng) nên còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 265.880.000 (Hai trăm sáu mươi lăm triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong nghĩa vụ của mình thì phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và phần nghĩa vụ chưa thi hành.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3. Về xử lý vật chứng:** Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm c, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

*Tịch thu tiêu hủy:* - 03 (ba) mẫu chất màu nâu thẫm; - 01 (một) mẫu chất màu nâu thẫm; - 01 (một) cán dao thái lan màu trắng – xanh, kích thước (11,56x2,93x2,9)cm; 01 (một) con dao thái lan dài 19,5cm, cán nhựa màu trắng – xanh, kích thước (11,56x2,93x2,9)cm; - 01 (một) lưỡi giao (loại giao cắt giấy) hình thoi, có cạnh, dài 3,3cm, rộng 02cm; dày 0,05cm; - 01 (một) đôi dép nhựa (loại dép tổ ong) màu xanh, trên dép có ghi chữ “AAA”; - 01 (một) túi vải dù màu xanh dài 25cm, đường kính 05cm, bên ngoài túi có chữ UV; - 01 (một) bộ quần áo gồm: 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen, trên viền cổ và tay áo màu trắng – đỏ, áo dính chất màu nâu thẫm đã khô; 01 quần kaki dài màu đen; - mẫu móng tay của tử thi có dính chất màu nâu thẫm đã khô; - 01 (một) mẫu chất màu nâu thẫm thu trong lòng bàn tay của tử thi; - 01 (một) bộ quần áo gồm: 01 (một) áo thun cổ tròn màu xanh – xám, hiệu ADIDAS, cổ có size XXL, mặt sau có vết bẩn màu đen; 01 (một) quần kaki dài màu xám, hiệu FASHION; - 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại dài 15cm, nơi rộng nhất 2,14cm, dày 0,12cm; - mẫu máu của tử thi H N T; - mẫu máu bị cáo V T D.

Vật chứng có đặc điểm mô tả như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/01/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Yên với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

**4. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo V T D phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 13.294.000đồng (Mười ba triệu hai trăm chín mươi bốn nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết công khai hoặc tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TANDCC Đà Nẵng ;
- VKSNDCC Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Phú Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Người tham gia tố tụng;
- P.KTNV - THAHS;
- Cục THADS Phú Yên ;
- Lưu TA, THS, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Việt Hùng**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

*Phú Yên, ngày 17 tháng 01 năm 2022*

## **BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 17 tháng 01 năm 2022;

Tại phòng nghị án – Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Nguyên Tùng;

*Thẩm phán:* Ông Nguyễn Việt Hùng;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đinh Công D, ông Huỳnh Công Trí và ông Nguyễn Hồng Thái.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

**Huỳnh Văn Cường** (tên gọi khác: Cường Nhót), sinh năm 1988; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Khu phố An Thạnh, phường Xuân Đài, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

Bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên truy tố về các tội “Giết người” và “Cướp tài sản” theo Điểm e, n, Khoản 1 Điều 123; Khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 299, 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH**  
**CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN HÌNH SỰ NHƯ SAU:**

**1. Về tội D:**



\* Các Hội thẩm nhân dân và Thẩm phán phiên tòa cùng thống nhất ý kiến: Bị cáo Huỳnh Văn Cường phạm các tội: “Giết người” và “Cướp tài sản”.

\* Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa thống nhất ý kiến của các Hội thẩm nhân dân và Thẩm phán phiên tòa.

Kết quả biểu quyết: 5/5.

## **2. Về Điều luật áp dụng:**

\* Các Hội thẩm nhân dân và Thẩm phán phiên tòa cùng thống nhất ý kiến:  
**Về hình phạt:** Áp dụng Điều e, n, Khoản 1 Điều 123; Khoản 1 Điều 168; Điều 15; Khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự đối với tội Giết người; Điều b, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với tội Giết người và Cướp tài sản; Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với tội Cướp tài sản; Khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự;  
**Về trách nhiệm bồi thường dân sự:** Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584; 590 Bộ luật Dân sự;  
**Về xử lý vật chứng:** Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều a, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;  
**Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

\* Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa thống nhất ý kiến của các Hội thẩm nhân dân và Thẩm phán phiên tòa.

Kết quả biểu quyết: 5/5.

## **3. Về quyết định hình phạt:**

\* Các Hội thẩm nhân dân và Thẩm phán phiên tòa cùng thống nhất ý kiến: Phạt: Bị cáo Huỳnh Văn Cường – 10 (Mười) năm tù về tội “Giết người”; 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Huỳnh Văn Cường phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là: 11 (Mười một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/11/2021.

\* Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa thống nhất ý kiến của các Hội thẩm nhân dân và Thẩm phán phiên tòa.

Kết quả biểu quyết: 5/5.

## **4. Về các vấn đề khác:**

\* Các Hội thẩm nhân dân và Thẩm phán phiên tòa cùng thống nhất ý kiến:

**Về trách nhiệm bồi thường dân sự:** Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với người bị hại. Buộc bị cáo Huỳnh Văn Cường phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Nguyễn Hiệp số tiền: 93.500.000đ (Chín mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng); bị cáo đã bồi thường 26.000.000đ (Hai mươi sáu triệu đồng), nên còn phải tiếp tục bồi thường 67.500.000đ (Sáu mươi bảy triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi

của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Về xử lý vật chứng:** Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) con dao gập (dao bấm) bằng kim loại, cán dao dài 23cm, lưỡi dao dài 10,6cm.

Vật chứng có đặc điểm mô tả như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/11/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Yên với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

**Về án phí:** Bị cáo Huỳnh Văn Cường phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm; 3.375.000đ (Ba triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

\* Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa thống nhất ý kiến của các Hội thẩm nhân dân và Thẩm phán phiên tòa.

Kết quả biểu quyết: 5/5.

Biên bản kết thúc lúc 10 giờ 50 phút cùng ngày, đã đọc lại cho các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe, nhận đúng, ký tên.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ    THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Tòa án nhân dân cấp cao (1);
- VKSND cấp cao (1);
- VKSND tỉnh (2);
- PV27 (1);
- PC 02 (1);
- Sở tư pháp (1);
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu AV, HS

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Nguyên Tùng**